

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA NGÀNH KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

● NGÔ THỊ NGUYỄN

TÓM TẮT:

Trong phạm vi bài viết, tác giả phân tích một số cơ hội và thách thức của ngành Kế toán, Kiểm toán trong bối cảnh chuyển đổi số (CĐS), đồng thời đề xuất một số giải pháp giúp các ngành này tranh thủ cơ hội, vượt qua thách thức để phát triển bền vững trong thời gian tới. Thực tế CĐS ở Việt Nam đã tác động sâu sắc, toàn diện đến lĩnh vực kế toán, kiểm toán, làm thay đổi cơ bản phương thức thực hiện kế toán, kiểm toán bằng việc áp dụng chứng từ điện tử, các phần mềm tổng hợp, xử lý dữ liệu trong môi trường tin học hóa,... Công nghệ số giúp tiết kiệm thời gian, công sức, cũng như không bị giới hạn bởi không gian, khoảng cách địa lý, nhưng cũng làm thay đổi quy trình kế toán, kéo theo những thay đổi trong việc quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này. Trước những tác động đó, cần phải thực hiện đồng bộ những giải pháp từ phía Nhà nước, các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và đội ngũ người làm kế toán, kiểm toán.

Từ khóa: chuyển đổi số, kế toán, kiểm toán, ngành kế toán, kiểm toán.

1. Đặt vấn đề

CĐS quốc gia nhằm xây dựng xã hội số, kinh tế số và chính phủ số là xu thế tất yếu ở Việt Nam hiện nay. CĐS trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán tại Việt Nam là một trong những mục tiêu quan trọng đặt ra trong Chiến lược Kế toán - Kiểm toán đến năm 2030 được ban hành kèm theo Quyết định số 633/QĐ-TTg ngày 23/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Điều này đang tạo ra cơ hội và thách thức đối với ngành Kế toán, Kiểm toán. CĐS ở Việt Nam hiện nay là quá trình cần thiết, tất yếu, không thể trì hoãn để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đây là quá trình áp dụng

công nghệ số vào mọi lĩnh vực, hoạt động của đời sống xã hội, từ Chính phủ, doanh nghiệp (DN), giáo dục, y tế, văn hóa... đến cuộc sống của mỗi người dân. Mục tiêu hướng tới là xây dựng một nền kinh tế số, chính phủ số, xã hội số bền vững, sáng tạo và toàn diện, bảo đảm an ninh quốc gia và an toàn thông tin, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc. Trong xu thế đó, ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam đang đứng trước những cơ hội lớn để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao giá trị cho xã hội. Tuy nhiên, thách thức đặt ra không nhỏ. Vì vậy, việc nhận diện những cơ

hội và thách thức để có giải pháp thúc đẩy ngành Kế toán, Kiểm toán Việt Nam phát triển bền vững trong xu thế CDS là yêu cầu cấp thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng CDS ở Việt Nam hiện nay

CDS (Digital transformation) là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số. Trên thế giới, CDS đã bắt đầu được nhắc đến nhiều từ khoảng năm 2015, phổ biến từ năm 2017. CDS ở Việt Nam bắt đầu được nhắc đến nhiều vào khoảng năm 2018. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình CDS quốc gia vào ngày 3/6/2020. Đến nay, chỉ số Đổi mới sáng tạo của Việt Nam năm 2023 đang đứng thứ 46/132, tăng 2 bậc so với năm 2022, liên tiếp duy trì trong nhóm 50 nước dẫn đầu từ năm 2018 đến nay (theo Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới - WIPO). Chỉ số Bưu chính của Việt Nam năm 2023 đạt cấp độ 6/10, tăng 01 cấp độ so với năm 2021, đứng thứ 38 (theo Liên minh Bưu chính Thế giới). Việt Nam là quốc gia có tốc độ phát triển kinh tế số nhanh nhất khu vực Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp (2022, 2023); thương mại điện tử tăng 11%, kinh tế số du lịch tăng 82%, thanh toán số tăng 19% (theo Google, Temasek). Theo ước tính của Bộ Thông tin và Truyền thông, kinh tế số năm 2023 đã đóng góp khoảng 16,5% GDP [4].

Các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành được đẩy mạnh triển khai xây dựng, kết nối, chia sẻ; tạo tiện ích trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, DN (quản lý dân cư, đăng ký DN, bảo hiểm, hộ tịch điện tử...). Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi), Luật Viễn thông (sửa đổi), Luật Căn cước; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 4 nghị quyết, 1 nghị định, 7 quyết định, 6 chỉ thị về lĩnh vực này. Đã có 50/63 tỉnh, thành phố ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Triển khai dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh, đem lại hiệu quả thiết thực, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân và DN. Hiện đã phủ sóng di động tại 2.233/2.853 (chiếm 78%) điểm lỗ sóng; thử nghiệm mạng di

động 5G tại hơn 50 tỉnh, thành phố. Chính phủ đã phê duyệt Đề án xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia, 13 DN xây dựng 45 trung tâm dữ liệu. An ninh mạng, an toàn thông tin ngày càng được coi trọng. Có 65% hệ thống thông tin được xác nhận bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ. Gần 4.800 trang web của cơ quan nhà nước được đánh giá và dán nhãn tín nhiệm mạng [4].

CDS trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán CDS diễn ra trên một số khía cạnh sau: Ứng dụng công nghệ thông tin: Các DN cần áp dụng phần mềm kế toán, hóa đơn điện tử và ứng dụng nộp báo cáo trực tuyến, giúp tối ưu hóa quy trình, giảm thiểu sai sót và tiết kiệm thời gian. Chữ ký số và bảo mật thông tin: Sử dụng chữ ký số để xác thực và bảo mật thông tin trong quá trình kế toán và kiểm toán. Hóa đơn điện tử và thanh toán trực tuyến: Chuyển từ hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử giúp tiết kiệm giấy tờ và thời gian. Thanh toán trực tuyến cũng giúp tối ưu hóa quy trình thanh toán. Lưu trữ số liệu kế toán trực tuyến: Sử dụng các hệ thống lưu trữ dựa trên đám mây để quản lý dữ liệu kế toán một cách hiệu quả và an toàn. Tự động hóa quy trình: Sử dụng robot và trí tuệ nhân tạo để tự động hóa các công việc lặp đi lặp lại, giúp giảm thiểu công sức và tối ưu hóa thời gian. Phân tích dữ liệu và báo cáo: Sử dụng công nghệ để phân tích dữ liệu kế toán, tạo ra báo cáo tự động và cung cấp thông tin quan trọng cho quản lý.

Những công nghệ được sử dụng trong CDS lĩnh vực kế toán, kiểm toán: Trí tuệ nhân tạo (AI), tự động phân loại và xử lý dữ liệu kế toán, giúp tối ưu hóa quy trình và tăng hiệu suất công việc. Internet kết nối vạn vật (IoT), cho phép thu thập dữ liệu từ các thiết bị vật lý như máy móc, cảm biến, giúp theo dõi tài sản và quản lý kho bạc hiệu quả. Phân tích dữ liệu lớn (Big Data), xử lý và phân tích dữ liệu lớn giúp tạo ra thông tin hữu ích từ dữ liệu kế toán, từ đó hỗ trợ quyết định và dự đoán xu hướng tài chính. Điện toán đám mây (Cloud computing), lưu trữ dữ liệu và phần mềm trên đám mây giúp tiết kiệm chi phí và tăng tính linh hoạt trong quản lý kế toán. Chuỗi khối (Blockchain), giúp xác minh giao dịch và bảo mật thông tin kế toán một cách an toàn và minh bạch.

2.2. Cơ hội và thách thức của ngành Kế toán, Kiểm toán từ quá trình CĐS

* Cơ hội

CĐS trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán mang đến nhiều cơ hội hấp dẫn cho ngành này. Công nghệ số giúp tự động hóa nhiều công việc kế toán và kiểm toán, từ việc nhập liệu đến phân tích dữ liệu; giúp giảm thiểu sai sót, tối ưu hóa thời gian và tăng hiệu suất công việc. Kế toán và kiểm toán viên có thể sử dụng công nghệ Big Data để phân tích dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin hữu ích cho quản lý và ra quyết định. Công nghệ Blockchain giúp bảo mật thông tin và tăng tính minh bạch trong giao dịch. Dữ liệu khi đã được lưu trữ trong chuỗi khối không thể thay đổi, đồng thời mọi thay đổi đều được cập nhật đồng bộ. Hóa đơn điện tử và thanh toán trực tuyến giúp tiết kiệm giấy tờ và thời gian. Thanh toán trực tuyến cũng giúp tối ưu hóa quy trình thanh toán cho DN. Các nghiên cứu trên thế giới mới đây cho thấy, cách mạng công nghiệp 4.0 với các ứng dụng vạn vật, lưu trữ dữ liệu quy mô lớn, điện toán đám mây, việc phát triển hệ thống trí tuệ nhân tạo, vạn vật kết nối trên toàn thế giới,... sẽ mở ra cơ hội tốt cho lĩnh vực kế toán, kiểm toán tiếp cận những phần mềm tiện ích, chi phí phù hợp, giúp sử dụng hiệu quả nguồn lực, tiết kiệm thời gian, nhân lực, tiếp cận hệ thống kế toán, kiểm toán quốc tế [1].

CĐS giúp thay đổi vai trò của người làm kế toán, kiểm toán. Các kế toán, kiểm toán viên có vai trò mới là những nhà tư vấn có các kỹ năng độc đáo trong phân loại và xử lý dữ liệu phục vụ cho quá trình ra quyết định của lãnh đạo DN. Xử lý và phân tích các con số tài chính của những kế toán, kiểm toán viên giúp cho lãnh đạo hiểu sâu sắc hơn hoạt động của DN, giúp họ xác định những khâu, lĩnh vực nào của DN sẽ phải cải thiện để gia tăng hiệu quả, giảm chi phí và quản lý rủi ro tốt hơn [2].

Những cơ hội này không chỉ giúp tối ưu hóa công việc mà còn tạo ra giá trị cao hơn cho DN và xã hội. Việc thích ứng với CĐS là một bước quan trọng để ngành Kế toán và Kiểm toán phát triển bền vững trong tương lai. Đối với mỗi DN, CĐS giúp kết nối, thu ngắn khoảng cách của các bộ phận trong cơ cấu quản lý, điều hành DN, các bộ phận

ng nghiệp vụ, các phần hành kế toán. Các vấn đề phát sinh trong DN được giải quyết ngay khi xảy ra và sự vận hành không bị tắc nghẽn, không gây tác động xấu đến hoạt động của DN. CĐS trong hoạt động kế toán, kiểm toán giúp chủ DN, các nhà quản lý (CEO) hoàn toàn chủ động trong điều hành, nắm bắt kịp thời các thông tin và đánh giá hoạt động của DN. DN có thể khai thác được tối đa năng lực làm việc của nhân viên ở các bộ phận thông qua các thông tin do kế toán cung cấp. Ứng dụng CĐS cho phép các đơn vị kế toán tối ưu năng suất lao động giúp người làm kế toán, kiểm toán tạo ra giá trị cao hơn cho thông tin kinh tế tài chính, cho nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.

* Thách thức

CĐS trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán tại Việt Nam mang đến nhiều cơ hội, nhưng cũng đồng thời đặt ra một số thách thức lớn.

Một là, thiếu hụt lao động kế toán, kiểm toán chất lượng cao. CĐS đòi hỏi người làm kế toán và kiểm toán phải nắm vững các kỹ năng số. Việc tìm kiếm và đào tạo nhân lực có khả năng làm việc trong môi trường số hóa là một thách thức. Thực tế cho thấy, một trong những thách thức lớn nhất đối với các công ty kiểm toán và bộ phận kiểm toán nội bộ của các tổ chức hiện nay là công tác tuyển dụng và giữ chân nhân tài. Một số công ty thậm chí phải dừng hoạt động vì thiếu nhân sự cần thiết. Một khảo sát năm 2023 được nhà cung cấp phần mềm hàng đầu thế giới Caseware cho thấy, hơn 90% số người được hỏi cho biết, các công ty kế toán, kiểm toán gặp rất nhiều khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ chân các kế toán viên và kiểm toán viên lành nghề. Gần 35% công ty kế toán, kiểm toán cho rằng, việc tìm kiếm nhân tài phù hợp là khó khăn lớn nhất của họ trong năm 2022. Có 38% số kiểm toán viên được khảo sát chỉ ra rằng, việc chuyển từ quy trình thủ công sang quy trình kỹ thuật số gây ra nhiều khó khăn cho họ và 36% số người được hỏi cho biết, việc áp dụng công nghệ kiểm toán mới là vấn đề khá phức tạp [5].

Hai là, CĐS dẫn đến những thay đổi căn bản về cách thức làm việc, đặt ra thách thức lớn đối với nhân viên và tổ chức kế toán, kiểm toán. Công nghệ số sẽ làm thay đổi hoàn toàn các quy trình và

phương pháp kế toán, kiểm toán, phương thức trình bày các báo cáo tài chính, cung cấp thông tin, phương thức tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ kế toán, kiểm toán và kiểm tra đánh giá độ tin cậy của các thông tin kế toán, kiểm toán. Với việc ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, ứng dụng kỹ thuật số, các sản phẩm, các kết quả xử lý thông tin kế toán, kiểm toán có thể tích hợp được với nhiều sản phẩm dịch vụ thông tin phục vụ các nhu cầu đa dạng của nhà đầu tư, nhà quản lý và nhu cầu của xã hội. Các thiết bị thông minh (Smartphone, máy tính bảng...) ngày càng phổ biến kéo theo thay đổi cách thức giao tiếp và tương tác, kéo theo sự thay đổi trong kênh thông tin và các phương thức thanh toán trong nền kinh tế. Sự phát triển của các kênh thông tin, quy trình thu thập, xử lý thông tin qua Internet, Mobile banking, Tablet Banking, mạng xã hội (Social Media), chứng từ điện tử, ngân hàng kỹ thuật số, giao dịch không giấy tờ,... đã làm thay đổi nhiều quan hệ giao tiếp và phương thức chuyển tải và xử lý thông tin, phương thức thanh toán, quyết toán trong nền kinh tế. Để thích ứng, mỗi cá nhân và tổ chức kế toán, kiểm toán cần có thời gian và sự đầu tư thỏa đáng.

Ba là, thách thức về bảo mật thông tin. CDS toàn diện đã và đang đặt ra những thách thức mới về bảo mật, trước hết là bảo mật trong thông tin kế toán, kiểm toán. Cùng với đẩy mạnh CDS toàn diện, các DN phải đối diện với vấn đề an ninh mạng, an toàn thông tin. Vấn đề này trở nên vô cùng quan trọng, vừa đảm bảo an ninh tài chính, tạo lập lòng tin, sự yên tâm, vừa bảo vệ quyền lợi của người sử dụng thông tin kế toán, kiểm toán. Với sự phát triển ngày càng tinh vi của công nghệ số và xu hướng chuyển dần sang điện toán đám mây (Cloud Computing), những lỗ hổng bảo mật cũng vì thế có thể tăng, kéo theo những lo ngại ngày càng nghiêm trọng về các rủi ro trong nghiệp vụ thanh toán, trong hoạt động đầu tư, trong truyền tải, cung cấp và sử dụng thông tin. Điều này đòi hỏi những người làm kế toán, kiểm toán phải có trách nhiệm xã hội nhiều hơn, quan tâm nhiều hơn đến tính an toàn và riêng tư trong thông tin kế toán, kiểm toán, đặc biệt là kế toán quản trị và có cách thức phòng thủ mới để bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật mạng. Các

tổ chức kinh tế - tài chính, các công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán,... ngoài việc trang bị những công cụ, những biện pháp bảo mật mới, cần quan tâm hơn tới việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dự phòng và nâng cao nhận thức về bảo mật, an toàn thông tin trong toàn hệ thống.

2.3. Một số giải pháp cần thực hiện

Thứ nhất, cơ quan quản lý nhà nước, các các bộ, ngành, địa phương và cộng đồng DN cần quán triệt và triển khai thực hiện tốt Chiến lược kế toán, kiểm toán đến năm 2030. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với quá trình CDS trong việc xây dựng khung khổ pháp lý và tổ chức triển khai thực hiện tại các đơn vị. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu liên quan đến kế toán, kiểm toán phục vụ hoạt động của các đơn vị và hoạt động quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán. Chú trọng và tăng cường quản lý an ninh mạng. Các tổ chức tài chính, các tổ chức ngân hàng cần đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng Trung tâm Dự phòng dữ liệu (Disaster Recovery); nâng cấp hệ thống an ninh, bảo mật ở mức cao, đảm bảo việc mở rộng phạm vi hoạt động được ổn định, an toàn, mang lại hiệu quả lâu dài.

Thứ hai, nghiên cứu xây dựng Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập theo hướng bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế cho các Luật hiện hành theo hướng tiếp cận thông lệ quốc tế, gắn với quá trình CDS, phù hợp với điều kiện Việt Nam và khắc phục các tồn tại hiện nay, làm cơ sở tiếp tục xây dựng và hoàn thiện tiếp khung pháp lý về kế toán, kiểm toán. Ban hành các nguyên tắc, quy định thuộc phạm vi kế toán, kiểm toán phục vụ thị trường tài chính, chứng khoán và các dịch vụ khác. Tiêu chuẩn hóa các quy định về kiểm tra, giám sát chất lượng đối với dịch vụ kế toán, kiểm toán trên môi trường số. Hoàn thiện thể chế, khung khổ pháp lý hoạt động kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính, việc chấp hành pháp luật kế toán, kiểm toán đảm bảo đồng bộ, đầy đủ, thống nhất giữa các cơ quan có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

Thứ ba, đẩy mạnh quá trình CDS trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán trong các DN. Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả thành tựu phát triển của công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu của quá trình số hóa và

CĐS trong hoạt động kế toán, kiểm toán tại các cơ quan nhà nước, DN, đơn vị kế toán. Xây dựng hệ thống dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán; kết nối thông tin giữa các cơ quan quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, thị trường chứng khoán; đảm bảo việc công bố thông tin minh bạch, kịp thời cho thị trường về đội ngũ các DN kế toán, kiểm toán cũng như các kế toán viên, kiểm toán viên hành nghề. Có chính sách hỗ trợ cho các DN, nhất là DN nhỏ vừa vừa thực hiện CĐS.

Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực về kế toán, kiểm toán đáp ứng yêu cầu CĐS. Các cơ sở đào tạo cần đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán gắn liền với quy trình số hóa và CĐS về kế toán, kiểm toán. Đổi mới phương thức học, tổ chức thi và cấp chứng chỉ kiểm toán viên, kế toán viên, đảm bảo các kiến thức và kỹ năng theo đúng yêu cầu, thông lệ quốc tế, đảm bảo các điều kiện công nhận lẫn nhau trong khu vực và trên thế giới, “đến năm 2030 đạt số lượng 15.000 người được cấp chứng chỉ kiểm toán viên” [3]. Các DN chú trọng nâng cao ý thức kỷ luật, trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của kế toán viên, kiểm toán viên thông qua việc đổi mới quy định về nội dung, hình thức đào tạo, cập nhật kiến thức; quan tâm, khuyến khích các chương trình đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế nhằm tiếp cận kiến thức và kỹ năng hành nghề theo thông lệ quốc tế. Có giải pháp hỗ trợ để nâng cao trình độ và hoạt động nghiệp vụ của đội ngũ kế toán làm việc trong các DN vừa, nhỏ và siêu nhỏ.

Thứ năm, mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Chú trọng tăng cường mối quan hệ và tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán và các tổ chức phi Chính phủ trong việc nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm CĐS; hỗ trợ kỹ thuật đổi mới mô hình quản lý nghề nghiệp kế toán, kiểm toán, kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ khác về kế toán, kiểm toán. Nghiên cứu kinh nghiệm của các nước phát triển để vận dụng vào Việt Nam trong việc tổ chức, quản lý hoạt động kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính; xây dựng kỹ thuật nghiệp vụ kế toán, kiểm toán; phát triển dịch vụ kế toán, kiểm toán; hoàn thiện mô hình đào tạo, thi, cấp chứng chỉ kế toán viên, kiểm toán viên phù hợp với yêu cầu CĐS.

3. Kết luận

CĐS ở Việt Nam đã tác động sâu sắc, toàn diện đến lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Công nghệ số làm thay đổi cơ bản phương thức thực hiện kế toán kiểm toán bằng việc áp dụng chứng từ điện tử, các phần mềm tổng hợp, xử lý dữ liệu trong môi trường tin học hóa, tiết kiệm thời gian, công sức cũng như không bị giới hạn bởi không gian, khoảng cách địa lý. Do công nghệ số làm thay đổi quy trình kế toán, kéo theo những thay đổi trong việc quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này. Trước những tác động của CĐS, cần có những giải pháp đồng bộ từ phía nhà nước, các DN, cơ sở đào tạo và đội ngũ người làm kế toán, kiểm toán để tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức; để cho kế toán, kiểm toán thực sự trở thành công cụ quản lý kinh tế quan trọng cho công tác điều hành và quyết định kinh tế của Nhà nước cũng như của mỗi đơn vị, tổ chức, DN ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Trần Thị Ngọc Anh (2019). Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đến lĩnh vực kế toán. Tạp chí Tài chính, kỳ 2, tháng 9/2019.
2. Đỗ Tất Cường (2020). Dự báo những xu hướng thay đổi trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Tạp chí Tài chính, kỳ 1 tháng 4/2020.
3. Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 633/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030.

4. Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số (2023). Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.

5. Tuệ Lâm (2023). Thách thức trong tuyển dụng nhân sự ngành kế toán, kiểm toán. Truy cập tại: <http://baokiemtoan.vn/thach-thuc-trong-tuyen-dung-nhan-su-nganh-ke-toan-kiem-toan-24409.html>.

Ngày nhận bài: 15/01/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/01/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 25/02/2024

Thông tin tác giả:

ThS. NGÔ THỊ NGUYỄN

Giảng viên Khoa Kế toán - Tài chính

Trường Đại học Hải Phòng

OPPORTUNITIES AND CHALLENGES FOR VIETNAM'S ACCOUNTING AND AUDITING FIELD IN THE ON-GOING DIGITAL TRANSFORMATION

● Master. **NGO THI NGUYEN**

Lecturer, Faculty of Accounting - Finance, Hai Phong University

ABSTRACT:

This study analyzed some opportunities and challenges for Vietnam's accounting and auditing field in the context of the country's digital transformation. Based on the study's findings, some solutions were proposed to help the accounting and auditing field take advantage of opportunities and overcome challenges to sustain growth in the coming time. The on-going digital transformation in Vietnam has had a profound and comprehensive impact on the accounting and auditing field. The use of electronic documents and software to gather and analyze data has fundamentally changed the way accounting and auditing are conducted. Digital technology helps save time and effort, improves work efficiency, and changes accounting and auditing processes. As a result, it is necessary for state management agencies, businesses, training institutions, and accountants and auditors to implement synchronous solutions.

Keywords: digital transformation, accounting, auditing, accounting and auditing field.